

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 250/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; báo cáo thẩm tra của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất ban hành nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 như sau:

I. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2016:

Năm 2016 là năm đầu tiên thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn; đồng thời, tình hình hạn hán, mặn xâm nhập, nước biển dâng diễn ra phức tạp hơn, ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của Nhân dân,... Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, nhưng dưới sự lãnh đạo sâu sát của của Tỉnh ủy, giám sát chặt chẽ của Hội đồng nhân dân tỉnh và điều hành tích cực của Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng các cấp, các ngành và sự đồng thuận của Nhân dân nên tình hình kinh tế - xã hội năm 2016 tiếp tục ổn định và tăng trưởng. Có 13/20 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đạt và vượt. Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp tiếp tục tăng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng so cùng kỳ; thu ngân sách vượt 19,8% so dự toán; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện. Văn hóa, văn học nghệ thuật, thể thao đạt được những kết quả quan trọng. Quan tâm đầu tư cho giáo dục và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; chăm lo người nghèo, người có công, đồng bào dân tộc; an sinh xã hội được thực hiện với nhiều giải pháp tích cực, góp phần đạt chỉ tiêu giảm nghèo. Quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác cải cách hành chính có chuyển biến; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí luôn được tăng cường. Cơ bản hoàn thành nhiệm vụ kinh tế - xã hội đã đề ra và

thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2017:

1. Mục tiêu tổng quát:

Nâng cao chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh, gắn với tái cấu trúc kinh tế theo hướng nâng cao, chất lượng, hiệu quả; tạo sự chuyển biến mới trong nông nghiệp, đẩy mạnh thực hiện liên kết sản xuất, cánh đồng lớn; tập trung triển khai xây dựng Bạc Liêu trở thành trung tâm ngành công nghiệp tôm cả nước; tiếp tục củng cố phát triển mạnh du lịch và công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Cải thiện môi trường đầu tư, đẩy mạnh phát triển và hỗ trợ doanh nghiệp; huy động mọi nguồn lực để đầu tư, phát triển, bảo vệ môi trường; ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, mặn xâm nhập, bảo đảm phát triển bền vững. Bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống Nhân dân. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) theo giá so sánh 2010: 6,5%.
- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) bình quân đầu người: 36 triệu đồng/người/năm.
- Cơ cấu GRDP:

+ Nông - lâm - ngư nghiệp:	43,0%
+ Công nghiệp và xây dựng:	15,2%
+ Dịch vụ:	40,4 %
+ Riêng thuế nhập khẩu, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm:	1,4%
- Tổng thu trong cân đối ngân sách: 2.850 tỷ đồng
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 14.500 tỷ đồng
- Kim ngạch xuất khẩu: 531,5 triệu USD
- Sản lượng lúa: 1.062 nghìn tấn
- Sản lượng thủy sản: 320,8 nghìn tấn
- Trong đó: Tôm:* 129 nghìn tấn
- Số xã có đường ô tô đến trung tâm xã phân đầu đạt 40 xã.
- Số xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới: 18 xã
- Tỷ lệ hộ sử dụng điện: 98,9%

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm:	2,0%
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo:	40%
- Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế:	78%
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế:	78,2%
- Giường bệnh/vạn dân:	22,58 giường
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng:	13,2%
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia:	51,3%
- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị:	79%
- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch:	69%

Trong đó: Tỷ lệ hộ nông thôn sử dụng nước sạch: 48,7%

III. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với những nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh trình, song cần tập trung một số vấn đề chủ yếu như sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, tập trung chuyên đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp để thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng theo nghị quyết của Tỉnh ủy đã ban hành. Khẩn trương xây dựng và triển khai thực hiện đề án “*Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm Bạc Liêu*” và định hướng “*xây dựng Bạc Liêu trở thành trung tâm ngành công nghiệp tôm cả nước*” theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung phát triển các đối tượng nuôi chủ lực, ứng dụng rộng rãi quy phạm thực hành nuôi trồng thủy sản tốt, nuôi trồng thủy sản có chứng nhận vào các vùng nuôi tập trung nhằm tăng năng suất, sản lượng và bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm. Đồng thời, đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, nâng cao hiệu quả khai thác hải sản trên các vùng biển xa, góp phần bảo vệ chủ quyền quốc gia trên biển.

Rà soát quy hoạch xã nông thôn mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu; thu hút các nguồn lực đầu tư vào hạ tầng nông thôn, xây dựng nông thôn mới gắn với quá trình đô thị hóa; tạo điều kiện khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào khu vực nông nghiệp, nông thôn, vùng khó khăn.

2. Tạo điều kiện cho nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ và đưa vào hoạt động các dự án trọng điểm về phát triển công nghiệp. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư và đầu tư cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp: Trà Kha, Láng Trâm, Chủ Chí. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất, chế biến đầu tư đổi mới công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất và xuất khẩu theo hướng tập trung phát triển các sản phẩm công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, có giá trị cao và mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án cấp điện nông thôn, điện phục vụ sản xuất và các dự án đầu tư lưới điện phục vụ nuôi tôm công

nghiệp - bán công nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế; đẩy mạnh việc gắn kết các hoạt động xúc tiến thương mại với xúc tiến du lịch và đầu tư.

3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch; đẩy nhanh việc lập, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hoàn chỉnh việc lập chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh và từng bước phủ kín quy hoạch chi tiết tại các đô thị và khu dân cư nông thôn. Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí đô thị còn thấp của thị xã Giá Rai và thành phố Bạc Liêu; triển khai dự án nâng cấp đô thị tại thành phố Bạc Liêu từ nguồn vốn WB, ADB. Thực hiện nghiêm Luật đầu tư công, Luật xây dựng và các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Tăng cường kiểm tra, rà soát xử lý những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện các dự án đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân hết nguồn vốn đầu tư năm 2017.

4. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; tập trung các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh, nhất là các chỉ số thành phần hiện nay đạt điểm thấp. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư và triển khai thực hiện các dự án mới.

Tổ chức triển khai thực hiện quy chế thí điểm liên kết phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng Sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020 và xây dựng kế hoạch thực hiện đề án liên kết tiểu vùng của Đồng bằng Sông Cửu Long nhằm huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

5. Khai thác tốt các nguồn thu, thực hiện đúng các quy định pháp luật, các chính sách về thuế, thu phí, lệ phí. Tăng cường chống thất thu, giảm nợ đọng thuế. Tăng cường quản lý, rà soát các nguồn chi theo hướng bảo đảm thực hiện nhiệm vụ và tiết kiệm tái cơ cấu cho ngân sách, trọng tâm là chi thường xuyên. Đẩy mạnh quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách. Kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách Nhà nước; thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường giám sát và quan tâm tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn; tập trung vốn hỗ trợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, sản xuất hàng xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa,... Hạn chế nợ xấu phát sinh, đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu.

6. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công, gia đình chính sách; tiếp tục triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015 (chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg giai đoạn 2); thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, quan

tâm đầu tư ưu tiên ở vùng đặc biệt khó khăn, hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh thực hiện công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; đẩy nhanh tiến độ thực hiện đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên theo Quyết định số 1625/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút đầu tư hệ thống trường chất lượng cao. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án dạy học ngoại ngữ trong các cơ sở giáo dục.

Quan tâm phát triển nguồn nhân lực y tế, đáp ứng tốt nhu cầu của ngành; khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập và tiếp tục khắc phục có hiệu quả tình trạng quá tải ở các bệnh viện. Kiên quyết chấn chỉnh và nâng cao y đức cho đội ngũ y, bác sĩ; nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch. Tập trung công tác quảng bá, xúc tiến và đào tạo, nâng cao nghiệp vụ du lịch và tính chuyên nghiệp cho các cơ sở du lịch. Mời gọi, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư các dự án phát triển du lịch, nhất là các dự án du lịch ven biển, khu vực Nhà Mát, Tắc Sậy.

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất, đời sống; tăng cường sự liên kết giữa Nhà nước, nhà khoa học, nhà sản xuất và kinh doanh; nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin truyền thông.

7. Tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường, nhất là những nơi có nguy cơ gây ô nhiễm cao; lồng ghép các mục tiêu tăng trưởng xanh trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng với các huyện, thị xã, thành phố, đẩy mạnh kiểm soát việc mua bán, sử dụng các loại hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón trong sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả nền hành chính công và cải cách hành chính; kiện toàn tổ chức, bộ máy chính quyền các cấp; xây dựng, đưa vào vận hành Trung tâm hành chính công của tỉnh vào quý I năm 2017, tạo sự chuyển biến mới trong lộ trình cải cách hành chính của tỉnh, từng bước đáp ứng yêu cầu dịch vụ hành chính công cho tổ chức, công dân thuận lợi, nhanh chóng.

Thực hiện có hiệu quả Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát năng lực, việc thực thi pháp luật, thực hiện công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức những nhiều, thiếu trách nhiệm với dân. Nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết yêu cầu, khiếu nại, tố cáo của công dân. Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp trong điều tra, truy tố, xét xử, thi

hành án và hoạt động hỗ trợ tư pháp. Quan tâm xử lý các vụ án kéo dài, tồn đọng, dư luận bức xúc.

9. Bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; giữ vững nền quốc phòng toàn dân và an ninh Nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch vững mạnh; nâng cao chất lượng huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, thực hiện tốt công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu, duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu. Đẩy mạnh tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng và Nhà nước về hội nhập quốc tế; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, giữ mối quan hệ với các đối tác đi vào chiều sâu. Gắn công tác đối ngoại với bảo vệ quốc phòng - an ninh và phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án Dân sự tỉnh, các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện nghị quyết.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp giám sát và tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân triển khai thực hiện nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan căn cứ nghị quyết thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Khóa IX, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2016./.

Nơi nhận:

- UBND (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học (đăng Công báo);
- Lưu (NH).

CHỦ TỊCH *Nữ*



Lê Thị Ái Nam